

Vũng Tàu, ngày 29 tháng 07 năm 2016

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
(6 THÁNG ĐẦU NĂM 2016)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí.
- Địa chỉ trụ sở chính: 02 Nguyễn Hữu Cánh, Phường Thắng Nhất, Tp. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam.
- Điện thoại: 064.3.848.229 - Fax: 064.3.848.404
- Website: [www.pvc-ms.vn](http://www.pvc-ms.vn) - Email: [sales@pvc-ms.vn](mailto:sales@pvc-ms.vn)
- Vốn điều lệ: 600 tỷ đồng.
- Mã chứng khoán: PXS.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày       | Nội dung                                             |
|-----|---------------------------|------------|------------------------------------------------------|
| 1   | 120/NQ-KCKL-ĐHĐCĐ         | 27/04/2015 | Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 |

**II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2016):**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):**

| Stt | Thành viên HĐQT      | Chức vụ                | Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|------------------------|---------------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1   | Ông Đỗ Văn Quang     | Chủ tịch HĐQT          | 14/09/2010                      | 12/12                    | 100%              |                         |
| 2   | Ông Nguyễn Đình Thế  | Phó CT HĐQT            | 29/01/2016                      | 12/12                    | 100%              |                         |
| 3   | Ông Phạm Tất Thành   | Ủy viên HĐQT, Giám đốc | 29/01/2016                      | 12/12                    | 100%              |                         |
| 4   | Ông Nguyễn Văn Hương | Ủy viên HĐQT           | 15/08/2011                      | 11/12                    | 91,67%            | Đi công tác             |
| 5   | Mr. Phillip Lim H.G  | Ủy viên HĐQT           | 10/12/2013                      | 02/12                    | 16,67%            | Lấy ý kiến/ Ủy quyền    |

## 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hội đồng quản trị theo sát và giám sát Ban giám đốc để triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung Nghị quyết Hội đồng quản trị đề ra.
- Hội đồng quản trị tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban giám đốc.
- Hội đồng quản trị theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành kinh doanh thông qua các báo cáo, văn bản của Ban giám đốc gửi Hội đồng quản trị.
- Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát đối với hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Công ty.

## 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

### • Tiểu Ban chính sách và phát triển:

Thường xuyên tư vấn, tham mưu và hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty trong việc:

- Xây dựng, định hướng các hoạt động liên quan đến sản xuất và phương án đầu tư để đảm bảo hoạt động SXKD phát triển theo đúng định hướng và chiến lược của Công ty.
- Xây dựng chiến lược phát triển thị trường, lập kế hoạch triển khai chiến lược trung, dài hạn.
- Công tác đổi mới và phát triển doanh nghiệp.
- Thực hiện các công việc khác liên quan đến chính sách phát triển Công ty thuộc thẩm quyền và nghĩa vụ của HĐQT.

### • Tiểu ban nhân sự:

Thường xuyên tư vấn, tham mưu và hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty trong việc:

- Hoạch định chiến lược phát triển nguồn nhân lực, cán bộ quản lý cấp cao, công tác quản lý lao động.
- Xây dựng và thực hiện các chính sách quản lý liên quan đến công tác tổ chức cán bộ của Công ty.
- Thực hiện các công việc khác liên quan đến công tác nhân sự thuộc thẩm quyền và nghĩa vụ của HĐQT Công ty.

### • Tiểu ban lương, thưởng:

Thường xuyên tư vấn, tham mưu và hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty trong việc:

- Xây dựng quy chế, kế hoạch, chính sách, đề án tiền lương, thưởng của Công ty.
- Đề xuất về chính sách thù lao, định mức lương, thưởng và các lợi ích khác đối với các thành viên HĐQT, bộ máy điều hành của Công ty và đối với cán bộ quản lý các đơn vị trực thuộc. Đưa ra các tiêu chí đánh giá liên quan đến việc thưởng hoạt động của bộ máy quản lý, điều hành Công ty và các đơn vị trực thuộc.
- Thực hiện các nội dung khác liên quan đến công tác tiền lương, thưởng thuộc thẩm quyền và nghĩa vụ của HĐQT Công ty.

## 3. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong 6 tháng đầu năm 2016:

| Stt | Số Quyết định/ Nghị quyết | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                 |
|-----|---------------------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| I.  | Quyết định                |            |                                                                                                                                                                          |
| 1   | 01/QĐ-KCKL-HĐQT           | 5/01/2016  | QĐ phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Đầu tư nâng cao năng lực TBTC năm 2015                                                                                     |
| 2   | 06/QĐ-KCKL-HĐQT           | 7/01/2016  | QĐ phê duyệt ký phụ lục bổ sung cho các hợp đồng cung cấp vật tư cho hệ thống điện và hệ thống chiếu sáng thuộc dự án Bãi cảng chế tạo kết cấu kim loại và TĐDK GĐII PK3 |
| 3   | 09/QĐ-KCKL-HĐQT           | 21/01/2016 | QĐ phê duyệt giảm giá cho thuê kho, bãi tại Bãi cảng chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí                                                                        |
| 4   | 10/QĐ-KCKL-HĐQT           | 21/01/2016 | Phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu và ban hành HSMT gói thầu số 14 "Cung cấp và lắp đặt cửa đi, cửa sổ" dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2                   |
| 5   | 14/QĐ-KCKL-HĐQT           | 29/01/2016 | QĐ về việc thôi giữ chức Giám đốc Công ty                                                                                                                                |
| 6   | 15/QĐ-KCKL-HĐQT           | 29/01/2016 | QĐ về việc thôi giữ chức Ủy viên HĐQT, Phó CT HĐQT Công ty                                                                                                               |
| 7   | 16/QĐ-KCKL-HĐQT           | 29/01/2016 | QĐ về việc bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty                                                                                                                                 |
| 8   | 17/QĐ-KCKL-HĐQT           | 29/01/2016 | QĐ về việc bổ nhiệm Phó Chủ tịch HĐQT Công ty                                                                                                                            |
| 9   | 18/QĐ-KCKL-HĐQT           | 29/01/2016 | QĐ về việc bổ nhiệm Giám đốc Công ty                                                                                                                                     |
| 10  | 35/QĐ-KCKL-HĐQT           | 02/02/2016 | QĐ cử cán bộ đi công tác nước ngoài (NVH+VCC)                                                                                                                            |
| 11  | 38/QĐ-KCKL-HĐQT           | 02/02/2016 | QĐ phê duyệt đơn giá cho thuê cầu cảng đối với Công ty Tàu dịch vụ Dầu khí (PTSC Marine)                                                                                 |
| 12  | 39/QĐ-KCKL-HĐQT           | 19/02/2016 | Phê duyệt gia hạn thời gian nộp, đóng, mở thầu lần 1 gói thầu số 14 "Cung cấp và lắp đặt cửa đi, cửa sổ" dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2                            |
| 13  | 40/QĐ-KCKL-HĐQT           | 19/02/2016 | QĐ thành lập Ban chỉ đạo ĐHĐCĐ năm 2016                                                                                                                                  |
| 14  | 41A/QĐ-KCKL-HĐQT          | 19/02/2016 | QĐ chấp thuận cho phép thanh lý TSCĐ, CCDC hư hỏng không sửa chữa được                                                                                                   |
| 15  | 42/QĐ-KCKL-HĐQT           | 25/02/2016 | QĐ thành lập Đội bảo vệ Công ty                                                                                                                                          |
| 16  | 43/QĐ-KCKL-HĐQT           | 25/02/2016 | QĐ đổi tên Phòng QLVTB thành Phòng QLTB                                                                                                                                  |
| 17  | 45/QĐ-KCKL-HĐQT           | 26/02/2016 | QĐ phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2016                                                                                                                                      |
| 18  | 46/QĐ-KCKL-HĐQT           | 26/02/2016 | QĐ thành lập Tổ giúp việc phục vụ ĐHĐCĐ 2016                                                                                                                             |
| 19  | 47/QĐ-KCKL-HĐQT           | 01/03/2016 | QĐ phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu và ban hành HSYC gói thầu số 05 cung cấp 02 máy nén khí điện 2m3/phút dự án đầu tư nâng cao năng lực TBTC năm 2015                     |

|    |                  |            |                                                                                                                                                         |
|----|------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 20 | 48/QĐ-KCKL-HĐQT  | 01/03/2016 | QĐ phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu và ban hành HSYC gói thầu số 04 cung cấp 02 máy nén khí Diesel 18m3/phút dự án đầu tư nâng cao năng lực TBTC năm 2015 |
| 21 | 50/QĐ-KCKL-HĐQT  | 4/03/2016  | QĐ Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT Công ty                                                                                                   |
| 22 | 51/QĐ-KCKL-HĐQT  | 4/03/2016  | QĐ chấp thuận chủ trương cải tạo nâng cấp hệ thống báo cháy tự động                                                                                     |
| 23 | 52/QĐ-KCKL-HĐQT  | 7/03/2016  | QĐ cử cán bộ đi công tác nước ngoài (VCC)                                                                                                               |
| 24 | 53/QĐ-KCKL-HĐQT  | 7/03/2016  | QĐ thành lập Tổ thu hồi công nợ F.V.S                                                                                                                   |
| 25 | 55/QĐ-KCKL-HĐQT  | 11/03/2016 | QĐ cử cán bộ đi công tác nước ngoài (ĐVQ)                                                                                                               |
| 26 | 56/QĐ-KCKL-HĐQT  | 11/3/2016  | QĐ về việc phê duyệt và ban hành Quy chế về công tác văn thư                                                                                            |
| 27 | 58/QĐ-KCKL-HĐQT  | 15/03/2016 | QĐ phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và danh sách nhà thầu tham gia gói thầu "Thẩm định giá Thiết bị"                                                |
| 28 | 59/QĐ-KCKL-HĐQT  | 11/03/2016 | QĐ cử cán bộ đi công tác nước ngoài (VCC)                                                                                                               |
| 29 | 60/QĐ-KCKL-HĐQT  | 11/03/2016 | QĐ phê duyệt thay đổi nội dung HSYC và gia hạn thời gian nộp, đóng và mở thầu 02 gói thầu máy nén khí                                                   |
| 30 | 61/QĐ-KCKL-HĐQT  | 15/03/2016 | QĐ thành lập Ban ĐHDA Sông Hậu 1                                                                                                                        |
| 31 | 62/QĐ-KCKL-HĐQT  | 15/03/2016 | QĐ giao KH SXKD XNXL1                                                                                                                                   |
| 32 | 63/QĐ-KCKL-HĐQT  | 15/03/2016 | QĐ giao KH SXKD XNXL2                                                                                                                                   |
| 33 | 64/QĐ-KCKL-HĐQT  | 15/03/2016 | QĐ giao KH SXKD XNXL3                                                                                                                                   |
| 34 | 65/QĐ-KCKL-HĐQT  | 15/03/2016 | QĐ giao KH SXKD XNDVC                                                                                                                                   |
| 35 | 69/QĐ-KCKL-HĐQT  | 15/03/2016 | QĐ phê duyệt điều chỉnh một số điểm trong Phụ lục 02&03 Quy chế trả lương trả thưởng                                                                    |
| 36 | 76/QĐ-KCKL-HĐQT  | 22/03/2016 | QĐ phê duyệt kế hoạch chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất ở Tiền Giang                                                                                 |
| 37 | 78/QĐ-KCKL-HĐQT  | 31/03/2016 | QĐ phê duyệt phương án xử lý vật tư dư thừa sau chế tạo tại Dự án NMNĐ Thái Bình 2                                                                      |
| 38 | 79/QĐ-KCKL-HĐQT  | 31/03/2016 | QĐ phê duyệt cải tạo mái nhà xưởng CAM tại Bãi cảng                                                                                                     |
| 39 | 81/QĐ-KCKL-HĐQT  | 01/4/2016  | Phê duyệt kết quả đánh giá HSDT gói thầu số 14 "Cung cấp và lắp đặt cửa đi, cửa sổ" dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2                                |
| 40 | 85/QĐ-KCKL-HĐQT  | 4/4/2016   | QĐ phê duyệt quyết toán hoàn thành Nhà xưởng chế tạo Thiết bị thuộc dự án Bãi cảng chế tạo kết cấu kim loại và TBDK GDII PK2                            |
| 41 | 89/QĐ-KCKL-HĐQT  | 7/4/2016   | QĐ về việc phê duyệt và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của XNC                                                                                   |
| 42 | 98/QĐ-KCKL-HĐQT  | 8/4/2016   | QĐ phê duyệt dự án nâng cao năng lực TBTC năm 2016 - bổ sung và cho phép triển khai mua sắm                                                             |
| 43 | 104/QĐ-KCKL-HĐQT | 14/4/2016  | QĐ cử cán bộ đi công tác nước ngoài (VCC)                                                                                                               |

|    |                   |           |                                                                                                                                                           |
|----|-------------------|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 44 | 107/QĐ-KCKL-HĐQT  | 15/4/2016 | QĐ phê duyệt quyết toán hoàn thành dự án nâng cao TBTC năm 2014                                                                                           |
| 45 | 108/QĐ-KCKL-HĐQT  | 15/4/2016 | QĐ về việc phê duyệt và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội bảo vệ                                                                              |
| 46 | 109/QĐ-KCKL-HĐQT  | 15/4/2016 | QĐ về việc phê duyệt và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội SX trực thuộc                                                                       |
| 47 | 110/QĐ-KCKL-HĐQT  | 15/4/2016 | QĐ cử cán bộ đi công tác nước ngoài (VCC)                                                                                                                 |
| 48 | 113/QĐ-KCKL-HĐQT  | 21/4/2016 | QĐ phê duyệt dự toán chi phí thi công hạng mục công trình P7,P8,P9                                                                                        |
| 49 | 115/QĐ-KCKL-HĐQT  | 21/4/2016 | QĐ thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông                                                                                                                 |
| 50 | 116/QĐ-KCKL-HĐQT  | 25/4/2016 | QĐ về việc phê duyệt và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ                                                                                                  |
| 51 | 117/QĐ-KCKL-HĐQT  | 25/4/2016 | QĐ phê duyệt Hồ sơ thiết kế BVTC và dự toán xây dựng dự án Bãi cảng chế tạo kết cấu kim loại và TBDK GĐII PK3                                             |
| 52 | 118/QĐ-KCKL-HĐQT  | 26/4/2016 | QĐ phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Bãi cảng GĐII - PK3                                                                                         |
| 53 | 126/QĐ-KCKL-HĐQT  | 29/4/2016 | QĐ về việc phê duyệt và ban hành Quy chế vận hành khai thác Bãi cảng                                                                                      |
| 54 | 129/QĐ-KCKL-HĐQT  | 29/4/2016 | QĐ phê duyệt nạo vét khu nước trước bến phục vụ hạ thủy dự án Sư Tử Trắng                                                                                 |
| 55 | 130/QĐ-KCKL-HĐQT  | 29/4/2016 | QĐ phê duyệt Gói thầu số 5" Thi công xây dựng Nhà đặt máy phát điện" Dự án Bãi cảng chế tạo kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí giai đoạn II - Phân kỳ 3 |
| 56 | 131/QĐ-KCKL-HĐQT  | 29/4/2016 | QĐ cử cán bộ đi công tác nước ngoài (VCC)                                                                                                                 |
| 57 | 133/QĐ-KCKL-HĐQT  | 29/4/2016 | QĐ phê duyệt dự toán chi phí và phương án thực hiện gói thầu dự án STT - LQ Module                                                                        |
| 58 | 134/QĐ-KCKL-HĐQT  | 29/4/2016 | QĐ phê duyệt kết quả đàm phán các gói thầu chỉ định thi công công trình 3P                                                                                |
| 59 | 135/QĐ-KCKL-HĐQT  | 29/4/2016 | QĐ phê duyệt dự toán chi phí và phương án thực hiện gói thầu dự án STT - LQ Platform                                                                      |
| 60 | 136/QĐ-KCKL-HĐQT  | 29/4/2016 | QĐ về việc phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý vật tư - thiết bị - công cụ dụng cụ                                                                      |
| 61 | 140/QĐ-KCKL-HĐQT  | 9/5/2016  | QĐ thuê nhà công vụ phục vụ công tác và lưu trú cho Lãnh đạo, Cán bộ Công ty tại Khu vực phía Bắc                                                         |
| 62 | 141/QĐ-KCKL-HĐQT  | 9/5/2016  | QĐ chấp thuận việc thuê nhân lực và máy móc TBTC cho gói thầu lắp đặt thiết bị cơ điện tử máy số 2 - Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2                 |
| 63 | 146/QĐ-KCKL-HĐQT  | 12/5/2016 | QĐ cử cán bộ đi công tác nước ngoài (TSH)                                                                                                                 |
| 64 | 147/QĐ-KCKL-HĐQT  | 13/5/2016 | QĐ cử cán bộ đi công tác nước ngoài (VCC)                                                                                                                 |
| 65 | 148A/QĐ-KCKL-HĐQT | 14/5/2016 | QĐ cử cán bộ đi công tác nước ngoài (VCC)                                                                                                                 |
| 66 | 150/QĐ-KCKL-HĐQT  | 19/5/2016 | QĐ chỉ định nhà thầu thực hiện gói thầu số 1 thuộc phần việc nạo vét khu nước trước bến                                                                   |

|                       |                   |            |                                                                                                                                                                          |
|-----------------------|-------------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                       |                   |            | phục vụ hạ thủy dự án Sư Tử Trắng                                                                                                                                        |
| 67                    | 151/QĐ-KCKL-HĐQT  | 19/5/2016  | QĐ phê duyệt quyết toán thiết bị hoàn thành đầu tư dự án đầu tư nâng cao năng lực TBTC năm 2015                                                                          |
| 68                    | 154/QĐ-KCKL-HĐQT  | 23/5/2016  | QĐ phê duyệt điều chỉnh giá và chào giá lại gói thầu số 5 "Cung cấp 02 máy nén khí điện 2m3/phút dự án đầu tư nâng cao năng lực TBTC năm 2015                            |
| 69                    | 155/QĐ-KCKL-HĐQT  | 23/5/2016  | QĐ phê duyệt gia hạn thời điểm đóng thầu và sửa đổi HSMT gói thầu thi công nạo vét nước trước bến phục vụ hạ thủy dự án Sư Tử Trắng                                      |
| 70                    | 157/QĐ-KCKL-HĐQT  | 25/5/2016  | QĐ cử cán bộ đi công tác nước ngoài (ĐVQ)                                                                                                                                |
| 71                    | 161/QĐ-KCKL-HĐQT  | 25/5/2016  | QĐ phê duyệt thay đổi phương án sửa chữa đường, bãi tại Bãi cảng chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí                                                            |
| 72                    | 167/QĐ-KCKL-HĐQT  | 1/6/2016   | QĐ phê duyệt mở thầu gói thầu thi công nạo vét nước trước bến phục vụ hạ thủy dự án Sư Tử Trắng                                                                          |
| 73                    | 169/QĐ-KCKL-HĐQT  | 3/6/2016   | QĐ phê duyệt phương án xử lý vật tư, sắt vụn, CCDC không tái sử dụng được tại Kho Công ty và các dự án đã hoàn tất thi công                                              |
| 74                    | 170/QĐ-KCKL-HĐQT  | 3/6/2016   | QĐ về việc phê duyệt và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của các XN trực thuộc                                                                                      |
| 75                    | 174/QĐ-KCKL-HĐQT  | 8/6/2016   | QĐ phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu khảo sát thành lập bình đồ độ sâu và rà soát chương ngại vật thuộc phần việc nạo vét khu nước trước bến phục vụ hạ thủy dự án STT |
| 76                    | 175/QĐ-KCKL-HĐQT  | 8/6/2016   | QĐ phê duyệt chỉ định nhà thầu thi công phần hoàn thiện nhà Tuabin, nhà điều khiển Trung tâm - Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2                                      |
| 77                    | 176/QĐ-KCKL-HĐQT  | 8/6/2016   | QĐ cử cán bộ đi công tác nước ngoài (PCT)                                                                                                                                |
| 78                    | 177/QĐ-KCKL-HĐQT  | 8/6/2016   | QĐ lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét BCTC năm 2016                                                                                                                   |
| 79                    | 179/QĐ-KCKL-HĐQT  | 10/6/2016  | QĐ phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thi công nạo vét nước trước bến phục vụ hạ thủy dự án Sư Tử Trắng                                                                 |
| 80                    | 191/QĐ-KCKL-HĐQT  | 23/6/2016  | QĐ thôi giữ chức PGĐ Công ty đối với ông Nguyễn Tri Hòa                                                                                                                  |
| 81                    | 193/QĐ-KCKL-HĐQT  | 23/6/2016  | QĐ phê duyệt dự toán chi phí gói thầu "Lắp đặt thiết bị cơ điện" dự án NMNĐ Thái Bình 2                                                                                  |
| 82                    | 194A/QĐ-KCKL-HĐQT | 23/6/2016  | QĐ cử cán bộ đi công tác nước ngoài (TSH)                                                                                                                                |
| 83                    | 194/QĐ-KCKL-HĐQT  | 27/6/2016  | QĐ phê duyệt thực hiện sơn chống ăn mòn các tấm nắp hào công nghệ tại Bãi Cảng                                                                                           |
| <b>II. Nghị quyết</b> |                   |            |                                                                                                                                                                          |
| 1                     | 12/NQ-KCKL-HĐQT   | 27/01/2016 | NQ về công tác cán bộ tại Công ty                                                                                                                                        |
| 2                     | 75/NQ-KCKL-HĐQT   | 22/03/2016 | NQ về việc tổ chức ĐHĐCĐ năm 2016                                                                                                                                        |

|   |                  |           |                                                                                                                   |
|---|------------------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3 | 87/NQ-KCKL-HĐQT  | 5/4/2016  | NQ thông qua thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2016                                                         |
| 4 | 144/NQ-KCKL-HĐQT | 12/5/2016 | NQ thanh toán phần cổ tức còn lại của năm 2015                                                                    |
| 5 | 160/NQ-KCKL-HĐQT | 27/5/2016 | NQ phê duyệt Ngân hàng TMCP Quân đội - MB - Chi nhánh Vũng tàu tài trợ vốn trung hạn cho Công ty                  |
| 6 | 163/NQ-KCKL-HĐQT | 30/5/2016 | NQ phê duyệt hạn mức tín dụng vốn lưu động và bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Quốc tế - VIB (Chi nhánh Vũng Tàu)      |
| 7 | 164/NQ-KCKL-HĐQT | 30/5/2016 | NQ phê duyệt hạn mức tín dụng vốn lưu động và bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương - VCB (Chi nhánh Vũng Tàu) |
| 8 | 200/NQ-KCKL-HĐQT | 30/6/2016 | NQ bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty                                                                      |

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2016):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| Stt | Thành viên BKS  | Chức vụ        | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------|----------------|------------------------------------------|-------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1.  | Nguyễn Văn Thân | Trưởng BKS     | 02/12/2009                               | 3/3                     | 100%              |                         |
| 2.  | Hoàng Văn Hải   | Thành viên BKS | 11/05/2012                               | 3/3                     | 100%              |                         |
| 3.  | Vũ Thị Thu Hải  | Thành viên BKS | 02/12/2009                               | 0/3                     | 0%                | Công tác xa             |

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BGĐ điều hành và cổ đông:

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2016 đối với HĐQT và Ban giám đốc công ty

- Trong 6 tháng năm 2016, HĐQT, Ban giám đốc điều hành đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

- Các Nghị quyết của HĐQT đều được ban hành một cách hợp lệ và đúng với thẩm quyền quy định trong Điều lệ công ty.

- Ban giám đốc điều hành đã bám sát các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, thực hiện nhiều giải pháp đột phá về quản lý, kỹ thuật nhằm thực hiện các mục tiêu ĐHĐCĐ đã giao.

- Kiểm tra các Báo cáo kiểm kê, Báo cáo tài chính năm 2015, Báo cáo tài chính Quý I/2016, Quý II/2016, nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính với các quy định hiện hành.

- Thường xuyên giám sát việc thực thi pháp luật và thực hiện các quy chế, quy định mà Công ty đã ban hành, cũng như xem xét, góp ý xây dựng bổ sung, ban hành các quy chế nội bộ.

- Thực hiện đợt kiểm tra các đơn vị trực thuộc PVC-MS từ ngày 14/04/2016 đến ngày 25/04/2016. Nội dung kiểm tra tập trung vào công tác tài chính kế toán, quản lý hợp đồng, thu hồi công nợ, kế hoạch SXKD năm 2016.

- Thực hiện các Báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.

- Hợp BKS mỗi Quý 01 lần.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, HĐQT và Ban giám đốc điều hành luôn tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của mình.

- Phối hợp với các bộ phận chuẩn bị tài liệu, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 27/04/2016.

- Phối hợp cùng các Phòng, Ban công ty, Xí nghiệp thực hiện xử lý số liệu 02 đợt kiểm kê: 0h ngày 01/01/2016; 0h ngày 01/07/2016.

- Tham gia thường xuyên đầy đủ các cuộc họp giao ban Công ty.

- Phối hợp cùng các Phòng, Ban Công ty chỉnh sửa, bổ sung các Quy chế quản lý nội bộ.

- Kết hợp với HĐQT làm việc với các Phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc, Ban ĐHDA Công ty.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không.

#### IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

- Khóa đào tạo về quản trị Công ty tại Tp. Hồ Chí Minh do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước – Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo Chứng khoán – CN TP. Hồ Chí Minh tổ chức.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2016) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do      |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|------------|
| 1   | Phạm Tất Thành      |                                          | GĐ kiêm UV HĐQT              |                                     |                 | 29/01/2016                              |                                           | Bỏ nhiệm   |
| 2   | Nguyễn Đình Thế     |                                          | Phó Chủ tịch HĐQT            |                                     |                 | 29/01/2016                              |                                           | Bỏ nhiệm   |
| 3   | Thái Doãn Thuyết    |                                          | Phó Giám đốc                 |                                     |                 | 29/01/2016                              |                                           | Bỏ nhiệm   |
| 4   | Nguyễn Tri Hòa      |                                          | Phó Giám đốc                 |                                     |                 |                                         | 23/06/2016                                | Miễn nhiệm |

*Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

*Không có*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

*Không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

*Không có*

## **VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2016):**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Theo phụ lục đính kèm*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |        | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|---------------------------|--------|----------------------------|-------|----------------------------------------------------|
|     |                           | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ  | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |                                                    |
| 1   | Nguyễn Đình Thế           | 201.900                   | 0,337% | 0                          | 0%    | Bán                                                |
| 2   | Nguyễn Văn Hương          | 127.272                   | 0,212% | 2                          | 0%    | Bán                                                |
| 3   | Trần Vũ Phụng             | 39.300                    | 0,066% | 0                          | 0%    | Bán                                                |
| 4   | Nguyễn Tri Hòa            | 29.200                    | 0,049% | 0                          | 0%    | Bán                                                |

## **VII. Các vấn đề cần lưu ý khác**

*Không có*

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, GĐ;
- Lưu VT, TCKT.



**Đỗ Văn Quang**

**PHỤ LỤC DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**  
 Đính kèm Báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2016

| STT | Họ tên                                            | Tài khoản<br>Giao dịch<br>Chứng khoán | Chức vụ tại<br>Công ty (nếu<br>có) | Số CMND/Hộ<br>chiếu, ngày<br>cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Số CP sở<br>hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Ghi chú                  |
|-----|---------------------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------------|---------|-------------------------|----------------------------|--------------------------|
| 1   | Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp<br>Dầu khí Việt Nam  |                                       |                                    |                                           |         | 30,584,533              | 50.97%                     |                          |
| 2   | MEPCOM Offshore and Marine<br>PTE. LTD.           |                                       |                                    |                                           |         | 6,000,000               | 10.00%                     |                          |
| 3   | Công ty CP Kết cấu kim loại và<br>Lắp máy Dầu khí |                                       |                                    |                                           |         | 2                       | 0.00%                      |                          |
| 4   | Đỗ Văn Quang                                      |                                       | Chủ tịch HĐQT                      |                                           |         | 7,210                   | 0.01%                      |                          |
|     | Đỗ Hữu Phong                                      |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Bố Chủ tịch<br>HĐQT      |
|     | Khương Thị Huệ                                    |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Mẹ Chủ tịch<br>HĐQT      |
|     | Hồ Thị Nhung                                      |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Vợ Chủ tịch<br>HĐQT      |
|     | Đỗ Văn Minh                                       |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Con Chủ tịch<br>HĐQT     |
|     | Đỗ Trung Quân                                     |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Con Chủ tịch<br>HĐQT     |
|     | Đỗ Thị Hường                                      |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Chị Chủ tịch<br>HĐQT     |
|     | Đỗ Gia Lai                                        |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Anh Chủ tịch<br>HĐQT     |
|     | Đỗ Văn Lịch                                       |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Anh Chủ tịch<br>HĐQT     |
|     | Đỗ Hữu Thiện                                      |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Anh Chủ tịch<br>HĐQT     |
|     | Đỗ Thị Tuyền                                      |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Em Chủ tịch<br>HĐQT      |
|     | Đỗ Hữu Bình                                       |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Em Chủ tịch<br>HĐQT      |
| 5   | Nguyễn Đình Thế                                   |                                       | Phó Chủ tịch<br>HĐQT               |                                           |         | -                       | 0.00%                      |                          |
|     | Hoàng Thị Tám                                     |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Mẹ Phó Chủ<br>tịch HĐQT  |
|     | Vương Thị Lan                                     |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Vợ Phó Chủ<br>tịch HĐQT  |
|     | Nguyễn Vương Huy                                  |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Con Phó Chủ<br>tịch HĐQT |
|     | Nguyễn Đình Hoàng                                 |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Con Phó Chủ<br>tịch HĐQT |
|     | Nguyễn Đình Mỹ                                    |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Anh Phó Chủ<br>tịch HĐQT |
|     | Nguyễn Thị Quý                                    |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Em Phó Chủ<br>tịch HĐQT  |
|     | Nguyễn Đình Vỹ                                    |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Em Phó Chủ<br>tịch HĐQT  |
|     | Nguyễn Đình Kỳ                                    |                                       |                                    |                                           |         | 744                     | 0.00%                      | Em Phó Chủ<br>tịch HĐQT  |
|     | Nguyễn Thị Tý                                     |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Em Phó Chủ<br>tịch HĐQT  |
| 6   | Phạm Tất Thành                                    |                                       | Giám đốc kiêm<br>UV HĐQT           |                                           |         | 33,300                  | 0.06%                      |                          |
|     | Phạm Tất Dũng                                     |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Bố Giám đốc              |
|     | Phạm Thị Tâm                                      |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Mẹ Giám đốc              |
|     | Ngô Thị Tuyết Thu                                 |                                       |                                    |                                           |         | 2,400                   | 0.00%                      | Vợ Giám đốc              |
|     | Phạm Thị Huyền Trang                              |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Con Giám đốc             |
|     | Phạm Anh Tuấn                                     |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Con Giám đốc             |
|     | Phạm Thị Thanh Thùy                               |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Em Giám đốc              |
|     | Phạm Tất Trung                                    |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Em Giám đốc              |
|     | Phạm Tất Thông                                    |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Em Giám đốc              |
|     | Phạm Trung Trực                                   |                                       |                                    |                                           |         | -                       | 0.00%                      | Em Giám đốc              |

|    |                        |  |              |  |       |       |                  |
|----|------------------------|--|--------------|--|-------|-------|------------------|
| 7  | Nguyễn Văn Hương       |  | UV HĐQT      |  | 2     | 0.00% |                  |
|    | Bùi Thị Tám            |  |              |  | -     | 0.00% | Mẹ UV HĐQT       |
|    | Nguyễn Thị Thanh Thủy  |  |              |  | 912   | 0.00% | Vợ UV HĐQT       |
|    | Nguyễn Bảo Hoa         |  |              |  | -     | 0.00% | Con UV HĐQT      |
|    | Nguyễn Bảo Châu        |  |              |  | -     | 0.00% | Con UV HĐQT      |
|    | Nguyễn Thị Khương      |  |              |  | -     | 0.00% | Em UV HĐQT       |
|    | Nguyễn Thị Như         |  |              |  | -     | 0.00% | Em UV HĐQT       |
|    | Nguyễn Đăng Thạch      |  |              |  | 7,200 | 0.01% | Em UV HĐQT       |
|    | Nguyễn Thị Việt        |  |              |  | -     | 0.00% | Em UV HĐQT       |
|    | Nguyễn Đăng Minh       |  |              |  | -     | 0.00% | Em UV HĐQT       |
| 8  | Lâm Hậu Guan           |  | UV HĐQT      |  | -     | 0.00% |                  |
| 9  | Thái Doãn Thuyết       |  | Phó Giám đốc |  | 9,000 | 0.02% |                  |
|    | Thái Doãn Bản          |  |              |  | -     | 0.00% | Bố Phó Giám đốc  |
|    | Nguyễn Thị Thành       |  |              |  | -     | 0.00% | Vợ Phó Giám đốc  |
|    | Thái Phương Thanh      |  |              |  | -     | 0.00% | Con Phó Giám đốc |
|    | Thái Phương Dung       |  |              |  | -     | 0.00% | Con Phó Giám đốc |
|    | Thái Thị Nguyệt        |  |              |  | -     | 0.00% | Chị Phó Giám đốc |
|    | Thái Doãn Minh         |  |              |  | -     | 0.00% | Em Phó Giám đốc  |
|    | Thái Doãn Quang        |  |              |  | -     | 0.00% | Em Phó Giám đốc  |
|    | Thái Doãn Bình         |  |              |  | -     | 0.00% | Em Phó Giám đốc  |
|    | Thái Doãn Chính        |  |              |  | -     | 0.00% | Em Phó Giám đốc  |
| 10 | Phạm Chu Tứ            |  | Phó Giám đốc |  | 3,300 | 0.01% |                  |
|    | Phạm Khải Hoàn         |  |              |  | -     | 0.00% | Bố Phó Giám đốc  |
|    | Trần Thị Ánh Tuyết     |  |              |  | -     | 0.00% | Vợ Phó Giám đốc  |
|    | Phạm Hoàng Phúc Huy    |  |              |  | -     | 0.00% | Con Phó Giám đốc |
|    | Phạm Hoàng Kim Trang   |  |              |  | -     | 0.00% | Con Phó Giám đốc |
|    | Phạm Thu Hương         |  |              |  | -     | 0.00% | Em Phó Giám đốc  |
| 11 | Trần Vũ Phụng          |  | Phó Giám đốc |  | -     | 0.00% |                  |
|    | Nguyễn Thị Thu Hà      |  |              |  | -     | 0.00% | Vợ Phó Giám đốc  |
|    | Trần Nguyễn Anh Tuấn   |  |              |  | -     | 0.00% | Con Phó Giám đốc |
|    | Trần Nguyễn Phương Anh |  |              |  | -     | 0.00% | Con Phó Giám đốc |
|    | Tần Thị Lan            |  |              |  | -     | 0.00% | Chị Phó Giám đốc |
|    | Trần Vũ Long           |  |              |  | -     | 0.00% | Anh Phó Giám đốc |
|    | Trần Thị Diệp          |  |              |  | -     | 0.00% | Em Phó Giám đốc  |
|    | Trần Thị Bích          |  |              |  | -     | 0.00% | Em Phó Giám đốc  |
| 12 | Nguyễn Tri Hòa         |  | Phó Giám đốc |  | -     | 0.00% |                  |
|    | Nguyễn Tri Chiêm       |  |              |  | -     | 0.00% | Bố Phó Giám đốc  |
|    | Hoàng Thị Tam          |  |              |  | -     | 0.00% | Mẹ Phó Giám đốc  |
|    | Vương Thị Hiền         |  |              |  | -     | 0.00% | Vợ Phó Giám đốc  |
|    | Nguyễn Tri Phúc        |  |              |  | -     | 0.00% | Con Phó Giám đốc |

|    |                       |  |               |  |        |       |                  |
|----|-----------------------|--|---------------|--|--------|-------|------------------|
|    | Nguyễn Tri Thọ        |  |               |  | -      | 0.00% | Con Phó Giám đốc |
|    | Nguyễn Tri Huy        |  |               |  | -      | 0.00% | Anh Phó Giám đốc |
|    | Nguyễn Tri Hải        |  |               |  | -      | 0.00% | Anh Phó Giám đốc |
|    | Nguyễn Tri Hiếu       |  |               |  | -      | 0.00% | Anh Phó Giám đốc |
|    | Nguyễn Tri Hào        |  |               |  | -      | 0.00% | Anh Phó Giám đốc |
|    | Nguyễn Thị Bích Hà    |  |               |  | -      | 0.00% | Chị Phó Giám đốc |
|    | Nguyễn Thị Bích Hằng  |  |               |  | -      | 0.00% | Em Phó Giám đốc  |
| 13 | Trần Sỹ Huân          |  | Phó Giám đốc  |  | 2,800  | 0.00% |                  |
|    | Phạm Thị Tích         |  |               |  | -      | 0.00% | Mẹ Phó Giám đốc  |
|    | Nguyễn Thị Thanh Tâm  |  |               |  | -      | 0.00% | Vợ Phó Giám đốc  |
|    | Trần Sỹ Trọng         |  |               |  | -      | 0.00% | Con Phó Giám đốc |
|    | Trần Nguyễn Hà Phương |  |               |  | -      | 0.00% | Con Phó Giám đốc |
|    | Trần Sỹ Nguyên        |  |               |  | -      | 0.00% | Em Phó Giám đốc  |
| 14 | Vũ Chí Cường          |  | Phó Giám đốc  |  | -      | 0.00% |                  |
|    | Trần Phương Dung      |  |               |  | -      | 0.00% | Mẹ Phó Giám đốc  |
|    | Nguyễn Thu Hà         |  |               |  | -      | 0.00% | Vợ Phó Giám đốc  |
|    | Vũ Tường Vy           |  |               |  | -      | 0.00% | Con Phó Giám đốc |
|    | Vũ Phương Nhi         |  |               |  | -      | 0.00% | Con Phó Giám đốc |
|    | Vũ Trọng Tuấn         |  |               |  | -      | 0.00% | Anh Phó Giám đốc |
|    | Vũ Thái Trung         |  |               |  | -      | 0.00% | Anh Phó Giám đốc |
| 15 | Nguyễn Văn Thân       |  | Trưởng Ban KS |  | 27,424 | 0.05% |                  |
|    | Đào Thị Châu          |  |               |  | -      | 0.00% | Mẹ Trưởng BKS    |
|    | Nguyễn Thị Minh       |  |               |  | -      | 0.00% | Vợ Trưởng BKS    |
|    | Nguyễn Thị Phương Lan |  |               |  | -      | 0.00% | Con Trưởng BKS   |
|    | Nguyễn Thị Bích Ngọc  |  |               |  | -      | 0.00% | Con Trưởng BKS   |
|    | Nguyễn Thị Quý        |  |               |  | -      | 0.00% | Chị Trưởng BKS   |
|    | Nguyễn Văn Thắng      |  |               |  | -      | 0.00% | Em Trưởng BKS    |
|    | Nguyễn Văn Thuyết     |  |               |  | -      | 0.00% | Em Trưởng BKS    |
|    | Nguyễn Thị Phương     |  |               |  | -      | 0.00% | Em Trưởng BKS    |
| 16 | Vũ Thị Thu Hải        |  | TV Ban KS     |  | -      | 0.00% |                  |
|    | Vũ Văn Quế            |  |               |  | -      | 0.00% | Bố TV BKS        |
|    | Trần Thị Thúy Liên    |  |               |  | -      | 0.00% | Mẹ TV BKS        |
|    | Nguyễn Văn Thương     |  |               |  | -      | 0.00% | Chồng TV BKS     |
|    | Nguyễn Trúc Linh      |  |               |  | -      | 0.00% | Con TV BKS       |
|    | Vũ Quang              |  |               |  | -      | 0.00% | Em TV BKS        |
| 17 | Hoàng Văn Hải         |  | TV Ban KS     |  | 8,000  | 0.01% |                  |
|    | Nguyễn Thị Thu Hải    |  |               |  | -      | 0.00% | Vợ TV BKS        |
|    | Hoàng Tường Vân       |  |               |  | -      | 0.00% | Con TV BKS       |
|    | Hoàng Nguyễn Quang    |  |               |  | -      | 0.00% | Con TV BKS       |
|    | Hoàng Minh Ngọc       |  |               |  | -      | 0.00% | Con TV BKS       |

|    |                        |  |                                   |  |  |        |       |                    |
|----|------------------------|--|-----------------------------------|--|--|--------|-------|--------------------|
|    | Hoàng Thị Công         |  |                                   |  |  | -      | 0.00% | Em TV BKS          |
|    | Hoàng Thị Hiền         |  |                                   |  |  | -      | 0.00% | Em TV BKS          |
|    | Hoàng Văn Hưng         |  |                                   |  |  | -      | 0.00% | Em TV BKS          |
|    | Hoàng Văn Hoài         |  |                                   |  |  | -      | 0.00% | Em TV BKS          |
| 18 | Nguyễn Đức Đạt         |  | Kế toán trưởng,<br>Phụ Trách CBTT |  |  | 62,800 | 0.10% |                    |
|    | Nguyễn Thị Loan        |  |                                   |  |  | -      | 0.00% | Mẹ Kế toán trưởng  |
|    | Phan Thị Hiền Diệu     |  |                                   |  |  | -      | 0.00% | Vợ Kế toán trưởng  |
|    | Nguyễn Phan Diệu Linh  |  |                                   |  |  | -      | 0.00% | Con Kế toán trưởng |
|    | Nguyễn Đức Phan Anh    |  |                                   |  |  | -      | 0.00% | Con Kế toán trưởng |
|    | Nguyễn Thị Thanh Xuân  |  |                                   |  |  | -      | 0.00% | Chị Kế toán trưởng |
|    | Nguyễn Thị Thanh Hường |  |                                   |  |  | -      | 0.00% | Chị Kế toán trưởng |
|    | Nguyễn Thị Mỹ Trang    |  |                                   |  |  | -      | 0.00% | Em Kế toán trưởng  |